BẢN GHI NHỚ VỀ HỢP TÁC VĂN HÓA
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA IN-ĐÔ-NÊ-XI-A

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa In-dô-nê-xi-a, dưới đây gọi là "các Bên":

MONG MUỐN củng cố mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước trong lĩnh vực văn hóa;

THỪA NHẬN tầm quan trọng của việc thiết lập cơ chế góp phần củng cố quan hệ hợp tác trong lĩnh vực hai bên cùng quan tâm, cũng như nhu cầu thực hiện các chương trình cụ thể về hợp tác và trao đổi trong lĩnh vực nghệ thuật, văn hóa;

XEM XÉT Tuyên bố giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa In-dô-nê-xi-a về khuôn khổ hợp tác hữu nghị và toàn diện bước vào thế kỷ 21, ký tại Hà Nội ngày 26 tháng 6 năm 2003;

XEM XÉT Hiệp định về Hợp tác Văn hóa giữa nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và nước Cộng hòa In-đô-nê-xi-a đã ký ngày 19 tháng 12 năm 1960 tại Gia-các-ta;

CĂN CỨ các luật và quy định hiện hành của các Bên;

Đã thỏa thuận những điều sau đây:

Điều 1

Mục đích hợp tác

Bản ghi nhớ này nhằm:

a. thúc đẩy các hoạt động giao lưu văn hóa;

b. phát triển các mối quan hệ hợp tác trong lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa, văn hóa dân gian, nghệ thuật và lịch sử;

c. khuyến khích các chuyến viếng thăm của công dân và cư dân nước này đến nước kia;

d. thúc đẩy việc làm giàu kinh nghiệm của họ trong lĩnh vực văn hóa.

Điều 2

Lĩnh vực hợp tác

1. Các Bên khuyến khích các tổ chức tham gia lĩnh vực văn hóa thiết lập các mối quan hệ và chương trình, và tiếp tục phát triển các dự án hợp tác và liên kết, góp phần củng cố quan hệ văn hóa giữa hai Bên.

2. Các hoạt động theo Bản ghi nhớ này sẽ bao gồm - nhưng không chỉ giới hạn – các lĩnh vực sau:

a. Nghiên cứu và Phát triển

Hợp tác trên phương diện này sẽ được thực hiện thông qua trao đổi thông tin về kết quả nghiên cứu hay tìm hiểu trong các lĩnh vực có lợi cho cả hai Bên.

Các Bên thúc đẩy cơ hội theo đuổi các chương trình thực tập, nghiên cứu, đào tạo, học sau đại học, thông qua các tổ chức có liên quan về khảo cổ, lịch sử, bảo tàng học, dân tộc học, ngữ văn, và nghệ thuật.

b. Giáo dục và Đào tạo

Hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo văn hóa sẽ được thực hiện thông qua trao đổi thông tin, học giả, giảng viên, thực tập sinh và chuyên gia về văn hóa và nghệ thuật, các nghiên cứu so sánh về chương trình đào tạo và nâng cao kỹ năng trong lĩnh vực bảo tồn và phục hưng sưu tập hiện vật, tiềm năng kinh tế, văn hóa và nghệ thuật của nền văn hóa ở hai nước.

c. Thúc đẩy văn hóa

Các Bên sử dụng tối ưu tiềm năng của di sản văn hóa làm phương tiện tạo mối quan tâm ở trong nước mình.

Các Bên khuyến khích hình thức triển lãm chung, và phát huy các bộ sưu tập bảo tàng cũng như sưu tập nghệ thuật, và kết quả nghiên cứu ở cả hai nước.

Các Bên trao đổi và tổ chức biểu diễn ca, múa, nhạc dân tộc.

d. Di sản văn hóa

Các Bên thực hiện các hoạt động hợp tác nhằm ngăn chặn việc nhập khẩu, xuất khẩu, chuyển giao bất hợp pháp tài sản là di sản văn hóa của mình. Các Bên cũng tiến hành hành động cần thiết để chuyển trả lại một cách an toàn tài sản đã bị nhập khẩu, xuất khẩu bất hợp pháp như vậy.

e. Đối thoại văn hóa

Các Bên thúc đẩy các hoạt động chung liên quan đến hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề, hội thảo tập huấn về kết quả nghiên cứu và bảo tồn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

f. Bảo tồn và quản lý di sản văn hóa

Các Bên khuyến khích trao đổi kinh nghiệm chuyên môn về tất cả các loại hình di sản văn hóa; thăm dò khả năng tiến hành các hoạt động chung để nâng cao nhận thức, phương pháp luận nghiên cứu, và bảo tồn di sản văn hóa.

Các Bên cũng khuyến khích quan hệ và hợp tác trực tiếp giữa các tổ chức về di sản văn hóa của hai nước.

g. Trao đổi thông tin

Các Bên trao đổi và thúc đẩy hiểu biết hơn nữa về văn hóa của nhau bằng cách xuất bản và phổ biến các tài liệu nghe-nhìn, thông qua các tổ chức có liên quan cũng như phương tiện thông tin đại chúng ở hai nước.

Các Bên trao đổi sách, báo, tạp chí, các ấn phẩm và tài liệu khác liên quan đến lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, khoa học và giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi cho quan hệ, hợp tác trực tiếp giữa các viện nghiên cứu văn hóa - nghệ thuật và bảo tàng của hai nước, nhằm mục đích giới thiệu lịch sử, các sự kiện hiện thời, văn hóa, nghệ thuật của từng nước.

h. Bất cứ hình thức hợp tác nào khác được hai Bên thỏa thuận, như tăng quyền năng của phụ nữ, thanh niên, thể thao.

Điều 3

Cơ quan thực hiện

1. Các Bên cam kết giữ quan hệ chặt chẽ trong lĩnh vực văn hóa, thông qua các cơ quan chính thức có thẩm quyền của mình; các cơ quan đó chịu trách nhiệm thực thi Bản ghi nhớ này.

2. Cơ quan chính thức chịu trách nhiệm thực hiện Bản ghi nhớ này là:

a. Đối với Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

b. Đối với Chính phủ nước Cộng hòa In-đô-nê-xi-a: Bộ Văn hóa và Du lịch.

Điều 4

Thực hiện

1. Các Bên đồng ý thiết lập một nhóm công tác để tạo điều kiện thực hiện Bản ghi nhớ này.

2. Nhóm công tác sẽ xây dựng kế hoạch quy trình, và khuyến nghị các chương trình hợp tác nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra, thông qua các cơ quan chính thức có thẩm quyền như đã nêu ở Điều 3.

3. Nhóm công tác sẽ định kỳ kiểm điểm việc thực hiện Bản ghi nhớ này và trình báo cáo cho Cơ quan thực hiện.

Điều 5

Quyền sở hữu trí tuệ

1. Các Bên thỏa thuận đồng sở hữu bất kỳ tài sản trí tuệ nào nảy sinh từ việc thực hiện Bản ghi nhớ này, và:

a. Mỗi Bên được phép sử dụng tài sản trí tuệ đó nhằm mục đích duy trì, thích ứng và nâng cao tài sản đó;

b. Trong trường hợp tài sản trí tuệ như vậy được một Bên và/hoặc tổ chức đại diện cho một Bên sử dụng nhằm mục đích thương mại, thì Bên kia sẽ có quyền hưởng một phần công bằng tiền bản quyền;

c. Mỗi Bên có nghĩa vụ pháp lý đối với yêu cầu của bên thứ ba về quyền sở hữu và/hoặc tính pháp lý của việc sử dụng các quyền sở hữu trí tuệ, do Bên đó mang vào để thực hiện các hoạt động hợp tác theo Bản ghi nhớ này.

2. Các Bên cam kết rằng, tài sản trí tuệ do Bên này mang vào lãnh thổ của Bên kia để thực hiện bất kỳ hoạt động hoặc dự án nào trong khuôn khổ Bản ghi nhớ này không vi phạm quyền sở hữu của bên thứ ba.

3. Nếu một Bên muốn tiết lộ dữ liệu và/hoặc thông tin mật có được từ các hoạt động hợp tác theo Bản ghi nhớ này cho bên thứ ba biết, thì Bên tiết lộ phải được Bên kia đồng ý bằng văn bản trước khi tiết lộ.

Điều 6

Giải quyết tranh chấp

Bất kỳ tranh chấp hay bất đồng nào nảy sinh từ việc giải thích hay thực hiện Bản ghi nhớ này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị thông qua tham khảo ý kiến và/hoặc thương lượng thông qua đường ngoại giao giữa hai Bên.

Điều 7

Sửa đổi

Bất cứ Bên nào cũng có thể yêu cầu bằng văn bản việc sửa đổi, bổ sung toàn bộ hoặc một phần Bản ghi nhớ này. Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đã

được hai Bên chấp thuận sẽ có hiệu lực vào ngày do hai Bên quyết định và sẽ là bộ phận cấu thành của Bản ghi nhớ này.

Điều 8

Thời điểm có hiệu lực, thời hạn và chấm dứt hiệu lực

1. Bản ghi nhớ này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Bản ghi nhớ này có giá trị trong thời hạn 5 (năm) năm và được mặc nhiên gia hạn từng 5 (năm) năm một.

3. Mỗi Bên có thể chấm dứt hiệu lực của Bản ghi nhớ này bằng cách thông báo cho Bên kia bằng văn bản 6 tháng trước khi Bản ghi nhớ chấm dứt hiệu lực.

4. Việc chấm dứt hiệu lực của Bản ghi nhớ này sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực và thời hạn của bất kỳ thoả thuận, kế hoạch và chương trình nào triển khai theo Bản ghi nhớ này, cho đến khi hoàn tất thoả thuận, kế hoạch và chương trình đó, trừ khi có thoả thuận khác giữa các Bên.

Để làm bằng, các đại diện có tên dưới đây, được sự uỷ quyền hợp thức của Chính phủ nước mình, đã ký Bản ghi nhớ này.

Làm tại Gia-các-ta ngày 8 tháng 8 năm 2007, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng In-đô-nê-xi-a và tiếng Anh; tất cả các bản đều có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm căn cứ.

Thay mặt Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	**Thay mặt Chính phủ nước Cộng hòa In-đô-nê-xi-a**
Hoàng Tuấn Anh	**Ir. Jero Wacik**
Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	**Bộ trưởng Bộ Văn hoá và Du lịch**

NOTA KESEPAHAMAN
ANTARA
PEMERINTAH REPUBLIK SOSIALIS VIET NAM
D A N
PEMERINTAH REPUBLIK INDONESIA
TENTANG
KERJA SAMA KEBUDAYAAN

Pemerintah Republik Sosialis Viet Nam dan Pemerintah Republik Indonesia, yang untuk selanjutnya disebut "**Para Pihak**":

BERKEINGINAN untuk memperkuat hubungan persahabatan di antara kedua negara di bidang budaya;

MENYADARI perlunya menciptakan mekanisme, sebagai kontribusi untuk memperkuat kerja sama yang saling menguntungkan dan kebutuhan untuk menjalankan program-program khusus dalam rangka kolaborasi dan pertukaran dalam bidang seni dan kebudayaan;

MEMPERHATIKAN Deklarasi antara Republik Sosialis Viet Nam dan Republik Indonesia mengenai Kerangka Kerja Sama yang Bersahabat dan Komprehensif Memasuki Abad ke-21 yang ditandatangani tanggal 26 Desember 2003;

MENGACU pada Perjanjian Kerja Sama Kebudayaan antara Republik Demokrasi Viet Nam dan Republik Indonesia yang ditandatangani tanggal 19 Desember 1960;

BERDASARKAN pada hukum dan peraturan yang berlaku di masing-masing negara;

TELAH MENYETUJUI hal-hal sebagai berikut;

Pasal 1
Tujuan Kerja Sama

Tujuan Nota Kesepahaman ini adalah :

a. mendorong kegiatan pertukaran budaya;
b. mengembangkan jaringan kerja sama di bidang pelestarian sejarah, artistik, adat-istiadat dan warisan budaya;
c. mendorong warga negara masing-masing untuk saling melakukan kunjungan wisata;
d. memperkaya pengalaman di bidang budaya.

Pasal 2
Lingkup Kerja Sama

1. Para Pihak wajib mendorong organisasi yang terkait di bidang budaya untuk membuat jaringan-jaringan dan program-program dan untuk mengembangkan kerja sama yang lebih jauh dan proyek bersama untuk memperkuat hubungan kebudayaan diantara kedua negara;

2. Yang termasuk kegiatan-kegiatan dalam Nota Kesepahaman ini adalah, termasuk tetapi tidak terbatas, pada hal-hal sebagai berikut :

   a. Penelitian dan Pengembangan
   Kerja sama dalam lingkup ini dilakukan melalui pertukaran informasi yang merupakan hasil dari penelitian-penelitian atau studi-studi dalam lingkup (yang terkait), yang saling menguntungkan. Para Pihak wajib memberikan kesempatan untuk memberi peluang program pasca sarjana, pelatihan, penelitian dan program magang melalui institusi yang relevan dalam bidang arkeologi, sejarah, museum, etnologi, philologi dan seni.

   b. Pendidikan dan Pelatihan
   Kerja sama dalam lingkup pendidikan kebudayaan dan pelatihan akan dilaksanakan melalui pertukaran informasi, pelajar, dosen, praktisi dan ahli di bidang budaya dan seni, studi banding program pelatihan dan peningkatan keahlian dalam kedua bidang yaitu bidang pelestarian dan pembaharuan koleksi artefak masing-masing negara, artistik, kebudayaan dan potensi ekonomi dari budaya Para Pihak.

   c. Promosi Kebudayaan
   Para Pihak akan mengoptimalkan potensi warisan budaya sebagai alat untuk melaksanakan tujuan mereka di masing-masing negara;
   Para Pihak akan mendorong penyelenggaraan pameran bersama dan promosi museum dan koleksi-koleksi galeri seni dan hasil-hasil riset Para Pihak;
   Para Pihak akan melakukan tukar-menukar dan menyelenggarakan pertunjukkan lagu-lagu nasional, musik dan tarian-tarian.

   d. Warisan Budaya
   Para Pihak wajib menyelenggarakan kegiatan kerja sama untuk mencegah impor, ekspor dan transfer properti illegal yang berisikan warisan budaya Para Pihak. Para Pihak juga wajib melakukan tindakan yang diperlukan guna menyelamatkan pengembalian dari tindakan impor dan ekspor properti illegal.

   e. Dialog Budaya
   Para Pihak wajib menyelenggarakan kegiatan bersama dalam konferensi-konferensi, seminar-seminar, simposium, workshop sebagai hasil dari riset-riset dan pelestarian warisan budaya yang bersifat benda dan tak benda.

f. Pemeliharaan dan Manajemen Warisan Budaya
Para Pihak akan mendorong pertukaran ahli di segala bentuk warisan budaya. Wajib menggali kemungkinan-kemungkinan untuk melaksanakan kegiatan bersama dalam perbaikan konsep-konsep, metodologi riset, dan pelestarian warisan budaya. Para pihak juga akan mendorong hubungan langsung dan kerja sama antara institusi-institusi warisan budaya dari kedua negara.

g. Pertukaran Informasi
Para pihak wajib melakukan tukar-menukar budaya dan mempromosikan pengertian yang lebih baik dari kebudayaan masing-masing negara melalui publikasi dan penyebaran materi audio visual melalui institusi-institusi yang relevan dan media massa di kedua negara. Para Pihak wajib melakukan tukar-menukar buku-buku, makalah-makalah, majalah-majalah, publikasi-publikasi dan materi-materi yang lain yang berhubungan dengan sejarah, budaya, seni, ilmu pengetahuan dan pendidikan; dan memfasilitasi kerja sama antara institusi peneliti seni-budaya dan museum kedua negara dengan tujuan untuk memperkenalkan sejarah kontemporer, peristiwa-peristiwa, budaya, seni kedua negara.

h. Para Pihak akan mendorong kerja sama bentuk lain yang disetujui bersama oleh para pihak untuk meningkatkan kerja sama yang lebih erat dalam bidang kebudayaan dan pariwisata.

Pasal 3
Institusi Pelaksana

1. Para Pihak berkomitmen untuk menjalin kerja sama di bidang budaya melalui institusi pemerintah yang berkompeten, yang bertanggung jawab dalam pelaksanaan dari Nota Kesepahaman ini.

2. Institusi Pemerintah yang bertanggungjawab untuk melaksanakan Nota Kesepahaman ini;
   a. Untuk Pemerintah Republik Sosialis Viet Nam adalah Kementerian Kebudayaan, Olah Raga dan Pariwisata;
   b. Untuk Pemerintah Republik Indonesia adalah Departemen Kebudayaan dan Pariwisata.

Pasal 4
Pelaksanaan

a. Para Pihak setuju untuk pembentukan Kelompok Kerja untuk memfasilitasi pelaksanaan Nota Kesepahaman.
b. Kelompok Kerja wajib menyusun tahapan rencana-rencana dan merekomendasikan program-program dari kerja sama kearah pencapaian

tujuan melalui institusi pemerintah sebagaimana dimaksud dalam Pasal 3.

c. Kelompok Kerja wajib meninjau kembali pelaksanaan Nota Kesepahaman ini secara teratur dan menyerahkan laporan kepada Institusi Pelaksana.

Pasal 5
Hak Kekayaan Intelektual

1. Para Pihak setuju bahwa setiap HKI yang timbul dari pelaksanaan Nota Kesepahaman ini akan dimiliki secara bersama dan:
   a. masing-masing Pihak akan diijinkan untuk menggunakan HKI tersebut untuk tujuan pemeliharaan, adaptasi dan pengembangan HKI terkait;
   b. dalam hal HKI digunakan oleh salah satu Pihak dan /atau lembaga atas nama pemerintah untuk tujuan komersial, Pihak yang lainnya harus mendapatkan bagian royalti yang adil;
   c. masing-masing Pihak berhak atas setiap klaim yang dibuat oleh pihak ketiga dalam kepemilikan dan/atau legalitas dari penggunaan HKI yang dibawa oleh Pihak tersebut di atas untuk melaksanakan kegiatan kerja sama di bawah Nota Kesepahaman ini.

2. Dalam rangka pelaksanaan setiap kegiatan berdasarkan Nota Kesepahaman ini, Para Pihak akan saling menjamin bahwa HKI yang dibawa oleh salah satu Pihak ke dalam wilayah Pihak lainnya bukan merupakan hasil pelanggaran dari hak yang sah pihak ketiga.

3. Jika salah satu Pihak ingin membuka data dan/atau informasi rahasia yang merupakan hasil dari kegiatan kerja sama berdasarkan Nota Kesepahaman ini kepada pihak ketiga, Pihak yang membuka rahasia harus mendapatkan ijin terlebih dahulu dari Pihak lainnya sebelum data dan/atau informasi tersebut dibuka.

Pasal 6
Penyelesaian Sengketa

Bila terjadi sengketa atau perbedaan yang muncul mengenai penafsiran atau pelaksanaan dari Nota Kesepahaman ini akan diselesaikan melalui konsultasi-konsultasi dan/atau perundingan-perundingan melalui jalur diplomatik antara Para Pihak.

Pasal 7
Perubahan

Salah satu Pihak dapat meminta secara tertulis supaya dilakukan perubahan atau modifikasi dari semua atau sebagian dari Nota Kesepahaman ini. Setiap perubahan atau modifikasi yang disetujui oleh Para Pihak akan merupakan satu kesatuan dengan Nota Kesepahaman ini. Perubahan atau modifikasi tersebut akan mulai berlaku efektif pada tanggal

yang ditetapkan oleh Para Pihak dan menjadi bentuk yang tidak terpisahkan dari Nota Kesepahaman ini.

Pasal 8
Masa Berlaku, Jangka Waktu dan Pengakhiran

1. Nota Kesepahaman ini akan mulai berlaku efektif pada tanggal penandatanganan.

2. Nota Kesepahaman ini akan berlaku selama 5 (lima) tahun dan akan secara otomatis diperbarui untuk setiap jangka waktu 5 (lima) tahun.

3. Masing-masing Pihak setiap saat dapat mengakhiri Nota Kesepahaman ini dengan pemberitahuan tertulis melalui saluran diplomatik kepada Pihak yang lain paling lambat 6 (enam) bulan sebelum pengakhiran dimaksud.

4. Pengakhiran Nota Kesepahaman ini tidak akan mempengaruhi keabsahan dan jangka waktu dari pengaturan-pengaturan, rencana-rencana maupun program-program yang dibuat berdasarkan Nota Kesepahaman ini hingga selesainya pengaturan-pengaturan, rencana-rencana dan program-program tersebut, kecuali ditentukan lain oleh Para Pihak.

SEBAGAI BUKTI, yang diberi kuasa oleh masing-masing Pemerintahannya, telah menandatangani Nota Kesepahaman ini.

Dibuat dalam dua rangkap, di Jakarta pada tanggal 8 bulan Agustus tahun dua ribu tujuh dalam Bahasa Viet Nam, Indonesia dan Inggris. Seluruh naskah sama autentik. Dalam hal terjadi perbedaan penafsiran, maka naskah Bahasa Inggris yang berlaku.

UNTUK PEMERINTAH REPUBLIK SOSIALIS VIET NAM	**UNTUK PEMERINTAH REPUBLIK INDONESIA**
Hoang Tuan Anh	**Ir. Jero Wacik**
Menteri Kebudayaan, Olah Raga dan Pariwisata	**Menteri Kebudayaan dan Pariwisata**

MEMORANDUM OF UNDERSTANDING
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
AND
THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF INDONESIA
ON
CULTURAL COOPERATION

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Indonesia hereinafter referred to as "**Parties**":

DESIRING to strengthen the friendly relations between the two countries in the field of culture;

RECOGNIZING the importance of establishing mechanism, that contributes to strengthening the cooperation in the field of mutual interest and the need to carry out specific programs of collaboration and exchange in the field of art and culture;

TAKING INTO ACCOUNT the Declaration between the Socialist Republic of Vietnam and the Republic of Indonesia on the Framework of Friendly and Comprehensive Partnership Entering the 21st Century signed on 26th June 2003;

REFERRING to the Agreement on the Cultural Cooperation between the Democratic Republic of Vietnam and the Republic of Indonesia signed on 19th December 1960;

PURSUANT to the prevailing laws and regulations of their Parties;

HAVE AGREED as follows:

Article 1

Aims of Cooperation

This Memorandum of Understanding aims to:

a. promote cultural exchange activities;

b. develop cooperation links in areas of preservation of historic, artistic, folkloric and cultural heritages;

c. encourages visits of each country's nationals and residents to the other country;

d. promote the enrichment of their experience in the fields of culture.

Article 2

Areas of Cooperation

1. The Parties shall encourage organization involved in the field of culture to establish links and programs and to develop further cooperation and joint projects contributing to the strengthening of cultural relations between both Parties;

2. The activities under this Memorandum of Understanding shall, including but not limited, to the following:

a. Research and Development

Cooperation in this area shall be undertaken through exchange of information on result of researches or studies in areas that shall benefit both Parties.

The Parties shall promote opportunities to pursue post graduate degree, training, research, and apprenticeship programs through the relevant institutions on archaeology, history, museology, ethnology, philology and arts.

b. Education and Training

Cooperation in the area of cultural education and training shall be undertaken through exchange of information, scholars, lecturer, practitioners and experts on culture and arts, comparative studies on training programs and skills improvement in both preservation and revitalization of each other's artifact collection, artistic, cultural and economic potential of their cultures.

c. Cultural Promotion

The Parties shall optimize the potentiality of cultural heritage as a medium for generating interest in their respective countries;

The Parties shall encourage joint exhibitions and promotion of museum and arts gallery collections and the result of researches in both countries.

The Parties shall exchange and organization of performances of national songs, music and dances.

d. Cultural Heritage

The Parties shall carry out cooperation activities to prevent the unlawful import, export and transfer of the property comprising their respective cultural heritage. The Parties shall also carry out action necessary for the safe return of such illegal imported and exported property.

e. Cultural Dialogue

The Parties shall encourage joint activities on conferences, seminars, symposia, workshops on the result of researches and preservation of tangible and intangible cultural heritage.

f. Preservation and Management of Cultural Heritage

The Parties shall encourage the exchange of expertise on every form of cultural heritage. Possibilities shall be explored to undertake joint activities in the improvement of concepts, research methodology, and preservation of cultural heritage.

The Parties shall also encourage direct contacts and cooperation among cultural heritage institutions of the two countries.

g. Exchange of Information

The Parties shall exchange and promote a better understanding of their culture through publication and dissemination of audio-visual materials through the relevant institutions and mass media in the two countries.

The Parties shall exchange of books, papers, magazines, other publications and materials related to history, culture, the arts, science and education; facilitating direct exchange and cooperation among culture-art research

institutes and museums of the two countries with a view to presenting the history, current events, culture, arts of either country.

h. Any other forms of cooperation mutually agreed upon by the parties, such as the empowerment of women, youth and sports.

Article 3

Executing Agencies

1. The Parties are committed to keep close relations in the filed of culture through their competent official agencies, which shall be executive of this Memorandum of Understanding.

2. The official agencies responsible for the implementation of this Memorandum of Understanding:

   a. For the Government of the Socialist Republic of the Vietnam shall be the Ministry of Culture, Sports and Tourism;

   b. For the Government of the Republic of Indonesia shall be Ministry of Culture and Tourism.

Article 4

Implementation

1. The Parties agree to establish a working group to facilitate the implementation of this Memorandum of Understanding.

2. The working group shall set down the procedure plans and recommend programs of cooperation towards achieving its aims through the competent official agencies as mentioned in the Article III.

3. The working group shall review the implementation of this Memorandum of Understanding regularly and submit the report to the Executing Agencies.

Article 5

Intellectual Property Rights

1. The Parties agree that any intellectual property arising under the implementation of this Memorandum of Understanding will be jointly owned and :

   a. each Party shall be allowed to use such intellectual property for the purpose of maintaining, adapting and improving the relevant property;

   b. in the event the relevant intellectual property is used by the Party and/or institution on behalf of the Party for commercial purposes, the other Party shall be entitled to obtain equitable portion of royalty;

   c. each Party shall be liable for any claim made by any third party on the ownership and/or legality of the use of the intellectual property rights which is brought in by the aforementioned Party for the implementation of the cooperation activities under this Memorandum of Understanding.

2. The Parties shall indemnify each other that the intellectual property rights brought by the Party into the territory of the other Party for the implementation of any project arrangement or activities under this Memorandum of Understanding is not resulted from any infringement of third party's property rights.

3. If either Party wishes to disclose confidential data and/or information resulted from cooperation activities under this Memorandum of Understanding to any third party, the disclosing party must obtain prior written consent from the other party before any disclosure can be made.

Article 6

Settlement of Disputes

Any disputes or differences arising out the interpretation or implementation of this Memorandum of Understanding shall be settled amicably through consultations and/or negotiations through diplomatic channels between the Parties.

Article 7
Amendment

Either Party may request in writing an amendment or modification of all or part of this Memorandum of Understanding. Any amendment or modification which has been agreed to by both Parties shall come into effect on such date as determined by both Parties and shall form an integral part of this Memorandum of Understanding.

Article 8
Entry Into Force, Duration and Termination

1. This Memorandum of Understanding shall come into effect on the date of signature.
2. This Memorandum of Understanding shall remain in effect for a period of 5 (five) years and shall be automatically renewed for every successive period of 5 (five) years.
3. Each Party may terminate this Memorandum of Understanding at any time by giving a written notification 6 (six) months in advance of such termination to the other Party.
4. The termination of this Memorandum of Understanding shall not affect the validity and duration of any arrangement, plans and programs made under this Memorandum of Understanding until the completion of such arrangement, plans, and programs, unless otherwise agreed by the Parties.

IN WITNESS WHERE OF the undersigned duly authorized thereof by their respective Governments, have signed this Memorandum of Understanding.

Done in duplicates, at Jakarta on 8 August 2007, in the Vietnamese, Indonesian and English languages, all texts being equally authentic. In case of any divergence of interpretation, the English text shall prevail.

For the Government of the Socialist Republic of Vietnam

Hoang Tuan Anh

Minister for Culture, Sports and Tourism

For the Government of the Republic of Indonesia

Ir. Jero Wacik

Minister for Culture and Tourism